TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAM RÔNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST-HNGĐ	*Đam Rông, ngày 25 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 107/2018/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018, giữa:

**** Nguyên đơn***: Ông **Hoàng Văn L**; Sinh năm: 1989;

Trú tại: Thôn B, xã M, huyện R, tỉnh L.

**** Bị đơn***: Bà **Giàng Thị D**; Sinh năm: 1988;

Trú tại: Thôn B, xã M, huyện R, tỉnh L.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** **Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam;**

Trụ sở: Số 169, phố L, phường H, quận M, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Th; Chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bạch Văn Tr; Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch ngân hành chính sách xã hội huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Hoàng Văn L và bà Giàng Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Ông Hoàng Văn L có trách nhiệm nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Hoàng Chí Th, sinh ngày 03 tháng 5 năm 2008 và cháu Hoàng Văn C, sinh ngày 08 tháng 8 năm 2010 cho đến khi cháu Th và cháu C đủ 18 tuổi. Bà Giàng Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

2.2. Về tài sản chung: Các bên tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Ông Hoàng Văn L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam- Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đam Rông 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) và lãi phát sinh theo hợp đồng vay.

2.4. Về án phí: Ông Hoàng Văn L phải nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 875.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là 1.025.000 đồng (Một triệu không hai mươi lăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí ông Hoàng Văn L đã nộp theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0003677 ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng. Ông Hoàng Văn L còn phải nộp 725.000 đồng (Bảy trăm hai mươi lăm ngàn đồng) án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND H. Đam Rông;
- CC THADS H. Đam Rông;
- UBND xã M, huyện R, tỉnh L.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Ngọc Bình